TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:44/2019/HS-ST
Ngày: 15/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Công Hợi

Ông Hà Công Pình

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:44/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, tên gọi khác: không, sinh ngày 11/02/1988 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi ĐKHKTT: Xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm S, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Hữu L (đã chết) và bà Đặng Thị L, sinh năm 1962; bị cáo có chồng là Bùi Văn Y, sinh năm 1990 và có 01 con, sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/6/2016 bị Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 10/7/2019 đến ngày 19/7/2019 được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

+ Anh Lò Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ nơi cư trú: Xóm G, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/6/2019, Nguyễn Thị T một mình đi xe khách từ nhà mẹ đẻ ở Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình lên chợ Xà Lĩnh, xã Pà Cò, huyện Mai Châu mục đích để tìm mua ma túy về bán kiếm lời, trên đường đi vào chợ T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết và hỏi mua được 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 88 viên ma túy tổng hợp với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T đi về nhà mẹ đẻ của bị cáo và cất giấu số ma túy ở vườn sau nhà không cho ai biết. Đến khoảng 13 giờ ngày 10/7/2019 Lò Văn T và Bùi Văn H gặp nhau ở khu vực gần nhà T. Biết Hợp đến hỏi mua ma túy ở nhà T nên Tiện đưa cho Hợp 100.000 đồng để nhờ mua 01 viên ma túy tổng hợp. Hợp một mình vào nhà T và mua được 02 viên ma túy tổng hợp với tổng số tiền 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong, T cầm gói ma túy trong tay và vào nằm ngủ trong nhà, còn Hợp ra ngoài gọi Tiện đi vào bếp nhà T chia nhau sử dụng hết hai viên ma túy tổng hợp. Một lúc sau đó tổ công tác Công an huyện Mai châu và Công an tỉnh Hòa Bình đến kiểm tra bắt quả tang T đang cầm gói ma túy bên trong tay phải, đồng thời phát hiện Hợp và Tiện đang ở trong nhà bếp của T. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Nguyễn Thị T về trụ sở Công an huyện Mai Châu để điều tra làm rõ.

Vật chứng Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành thu giữ đối với vụ án gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 85 viên nén hình trụ màu hồng và 01 viên nén hình trụ màu xanh; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, hiện đang lưu hành.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng ngày 11/7/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình xác định: " 86 viên nén hình trụ (85 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) trong gói nilon màu xanh phong bì niêm phong có tổng khối lượng là 8,79 gam".

Tại bản Kết luận giám định số 188/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các viên nén hình trụ trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Thị T gửi giám định có tổng khối lượng 8,79 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-HS ngày 25/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Nguyễn Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 08 *(tám)* đến 10 (*mười)* năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được trong vụ án sau khi giám định đã hoàn trả để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.
- Tịch thu để sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại phiên tòa và tranh tụng bị cáo Nguyễn Thị T trình bày: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo còn đang nuôi con nhỏ và gia đình hoàn cảnh khó khăn, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình,Viện kiểm sát, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 10/7/2019 tại nhà mẹ đẻ của mình Nguyễn Thị T đã bán cho Bùi Văn H 02 viên ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng. Một lúc sau Tổ Công tác Công an huyện Mai Châu và Công an tỉnh Hòa Bình đến kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Thị T đang tàng trữ trái phép 8,79 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán để thu lợi bất chính. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, bị cáo tuổi còn trẻ, trong cuộc sống bị cáo là một người mẹ, hơn nữa bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi liên quan đến ma túy, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học, phải sống tốt, tu trí làm ăn để làm gương cho con cái. Song vì lười lao động nhưng lại muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo vẫn cố tình, bất chấp quy định cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử

phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn nay hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Đối với hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ, không có thu nhập ổn định, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 8,79 gam ma túy loại Methamphetamine trong vụ án sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả lại 5,48 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì Mẫu giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình. Cần được tịch thu để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, xét đây là số tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có. Vì vậy cần được tịch thu để sung quỹ nhà nước. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Nguyễn Thị T khai đã bán ma túy cho T tại khu vực chợ Xà Lĩnh, xã Pà Cò. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với Bùi Văn H là người nghiện ma túy, đã mua ma túy với bị cáo Nguyễn Thị T 01 lần, mục đích mua ma túy để sử dụng cùng Lò Văn T, không có mục đích khác, số ma túy đã được sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, giáo dục, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với Lò Văn T cũng là người nghiện ma túy được đưa tiền cho Hợp để mua 01 viên ma túy với Nguyễn Thị T, rồi sau đó cùng sử dụng ma túy với Hợp tại bếp của nhà Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra Nguyễn Thị T khai nhận không được bán cho Tiện. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, giáo dục Lò Văn T nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 07 *(bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

2.Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy trong vụ án sau khi giám định đã hoàn trả lại được niêm phong trong 01 phong bì Mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Nguyễn Thị T để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam có số seri: RT 09401490.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 07/THA ngày 04/11/2019)

3.Về án phí : Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Lò Văn Dần